TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2025/HS-ST
Ngày: 25-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng A Xà.

Bà Bạc Thị Kiên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*:** Bà Nhữ Thị Thanh Nhàn, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Quàng Văn D; sinh ngày 06/3/1986, tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản P, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông Quàng Văn T (Đã chết); con bà Lò Thị H, sinh năm 1952; Bị cáo có vợ là Quàng Thị T1, sinh năm 1990 và có 03 người con; con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 26/11/2021, Quàng Văn D bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 53/2021/HS-ST, bị cáo đã chấp hành xong Bản án và đã được xóa án tích. Bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/02/2025 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Quàng Văn T2; sinh ngày 20/11/1981, tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản P, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 5/12; Con ông Quàng Văn A (đã chết); con bà Quàng Thị H1 (đã chết); Bị cáo có vợ là Lường Thị T3, sinh năm 1983 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý hành chính.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/02/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Dương Trọng Đ, sinh ngày 11/6/1990. Địa chỉ: Số nhà D, tổ I, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

2. Bà Quàng Thị T1, sinh năm 1990. Địa chỉ: Bản P, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.(Có mặt)

- Người có nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Quàng Văn H2, sinh năm 1969. Địa chỉ: Bản P, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt)

2. Ông Lò Văn S, sinh năm 1990. Địa chỉ: Bản P, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt)

3. Ông Lò Văn Q, sinh năm 1988. Địa chỉ: Bản P, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.(Vắng mặt)

4. Anh Lò Văn H3, sinh năm 2005. Địa chỉ: Bản P, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.(Vắng mặt)

5. Ông Quàng Văn T4, sinh năm 1979. Địa chỉ: Bản P, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.(Vắng mặt)

6. Anh Quàng Việt A1, sinh năm 2005. Địa chỉ: Bản P, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.(Vắng mặt)

7. Anh Lò Văn M, sinh năm 2005. Địa chỉ: Bản B, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, các bị cáo Quàng Văn D, Quàng Văn T2 bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Thực hiện Kế hoạch số 59/KH ngày 03/02/2025 của Công an huyện Đ (cũ), tỉnh Điện Biên về việc tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ và trật tự công cộng tháng 02/2025, Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Đ phân công Tổ 02, gồm 05 đồng chí: Vũ Xuân T5 – Tổ trưởng, Trần Hải N – Tổ phó, Quàng Văn D1, Dương Trọng Đ, Nguyễn Văn H4 là các cán bộ đang công tác tại Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Đ, tỉnh Điện Biên tiến hành tuần tra kiểm soát cơ động kết hợp với kiểm soát tại một số điểm, tuần tra kiểm soát công khai kết hợp hóa trang trên tuyến; nhiệm vụ: Tuần tra 24h/ngày, 07 ngày/tuần, tập trung vào các khung giờ cao điểm, chú ý phát hiện, xử lý vi phạm "Người sử dụng phương tiện, người tham gia giao thông có hành vi sử dụng chất kích thích (rượu, bia, ma túy…); Chở quá số người quy định…." trên các tuyến

đường tỉnh, đường huyện, đường xã và đường khác thuộc địa bàn xã T, N, P, T, T, T, T, Hua T6, M thuộc huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Vào khoảng 14 giờ 17 phút ngày 04/02/2025 các đồng chí trong Tổ 02 đang tiến hành tuần tra kiểm soát tại một số điểm trên tuyến đường liên bản thuộc xã T, huyện Đ thì phát hiện Lò Văn M (sinh năm 2005, trú tại Bản B, xã T, huyện Đ) điều khiển xe máy biển kiểm soát 27AA-073.67 chở theo Quàng V và Lò Văn H3 (cùng sinh năm 2005 và trú tại bản Phượn, xã T, huyện Đ), nên yêu cầu dừng lại để kiểm tra (ngay trước cổng nhà của Quàng Việt A1). Qua kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Lò Văn M bằng máy đo chuyên dụng xác định kết quả là 0,241mg/l khí thở. Khi tổ công tác tiến hành dừng xe kiểm tra thì nhiều người dân xung quanh kéo đến để xin bỏ qua lỗi vi phạm cho M. Các đồng chí trong tổ công tác đã giải thích M vi phạm lỗi tham gia giao thông mà trong hơi thở có nồng độ cồn và chở quá số người quy định. Lúc này Quàng Văn T2, Lò Văn Q, Lò Văn S, là họ hàng của M đã lao vào giữ xe rồi đẩy vào trong nhà Việt A1. Đồng chí Dương Trọng Đ cùng người trong tổ công tác đã giữ không cho dắt đi nhưng không ai chấp hành. Quàng Văn T4 (bố của Việt A1) còn gạt tay của tổ công tác ra, đồng thời nhiều lần dọa đấm về phía đồng chí Đ và đập tay trúng vào phần mũ bảo hiểm mà đồng chí Đ đang đội. Nhận thấy tình hình phức tạp nên tổ công tác đã tiến hành trấn áp đối với Quàng Văn T2 nằm sấp xuống đất. Quàng Văn D đang đứng gần đó đã cùng một số người lao vào kéo cho T2 được thả ra, đồng thời dùng tay phải đấm một phát vào má trái của đồng chí Đ nên đồng chí Đ và đồng chí N phải khống chế D đưa ra khỏi đám đông để đảm an toàn. Tuy nhiên, nhiều người dân tiếp tục ngăn cản không cho giữ người nên đồng chí Đ phải buông Dẫn ra. Quàng Văn T2 sau khi thoát ra được vẫn tiếp tục chửi bới, xúc phạm tổ công tác. Tổ công tác đã tăng cường thêm lực lượng và tích cực vận động, thuyết phục Lò Văn M đã đưa xe ra và chấp hành làm việc với tổ công tác.

Tại bản Kết luận giám định số 162/KL-KTHS ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:- *Phục hồi, trích xuất được dữ liệu lưu trữ trong 02 (hai) điện thoại di động gửi giám định, cụ thể:+ Đối với Mẫu A1: 11.279 cuộc gọi; 942 tin nhắn SMS; 35.621 tin nhắn Messenger; 11.175 tin nhắn Zalo; 182 mục lịch sử duyệt Web; 38.974 tệp tin hình ảnh; 65 tệp tin âm thanh; 177 tệp tin video.+ Đối với Mẫu A2: 500 cuộc gọi, 74 tin nhắn SMS; 30 tin nhắn Zalo; 317 tin nhắn Facebook Messenger; 15 tệp tin hình ảnh; 07 tệp tin video.- Tìm thấy 01 (một) tệp video tên: fa99cea9-2fb0-4519-8624-f29de246de40.379cb50d.AQMMQ-zRfU8LDI558CvaU1k528_-MBKZ3mcn8Tu3hnE1U54S6rm8JJhCsVjSWh-FX0K09KG.mp4, đường dẫn: /data/com.facebook.katana/cache/ExoPlayerCacheDir/videocache/5, thời lượng: 01 phút 49 giây, thời lượng nội dung: 26 giây, kích cỡ: 02MB, mã MD5: 27aef72bf06d75159e3fec2cfae1da98, lưu trữ trong Mẫu A1, nội dung là 26 giây đầu tiền của đoạn video phát trực tiếp vào ngày 04/02/2025 của tài khoản Facebook "Quang Thích" hiện đang đăng nhập trong Mẫu A1.*Tại bản Kết luận giám định số 163/KL-KTHS ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật

hình sự - Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: - *Không tìm thấy dấu vết cắt, ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 04 (bốn) tệp video T1, T2, T3, T4 lưu trữ trong USB gửi giám định.- Bản ảnh mô tả diễn biến sự việc trong 04 (bốn) tệp video T1, T2, T3, T4 lưu trữ trong USB gửi giám định được thể hiện tại Phụ lục kèm theo Kết luận giám định này.* Tại bản Kết luận giám định số 288/KL-KTHS ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: - *Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video gửi giám định.*

- Chụp được 11 (mười một) bản ảnh thể hiện tóm tắt nội dung diễn biến sự việc được ghi lại trong tệp video gửi giám định,

Tại bản Cáo trạng số: 10/CT-VKSĐB-P2 ngày 12/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố ra trước Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử các bị cáo Quàng Văn D, Quàng Văn T2 về tội "*Chống người thi hành công vụ*" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Quàng Văn D, Quàng Văn T2 phạm tội "*Chống người thi hành công vụ*".

*** Về trách nhiệm hình sự:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 330; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Quàng Văn D từ 09 đến 12 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 330; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Quàng Văn T2 từ 06 đến 09 tháng tù.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Đồng chí Dương Trọng Đ không có yêu cầu gì về việc bồi thường, nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

*** Về vật chứng**: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi 10, màu xám của Quàng Thị T1, sinh năm 1990, trú tại: Bản P, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

*** Về án phí**: Các bị cáo Quàng Văn D, Quàng Văn T2 là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Quàng Văn D, Quàng Văn T2.

Tại phiên tòa, các bị cáo Quàng Văn D, Quàng Văn T2 thừa nhận hành vi *"Chống người thi hành công vụ"* như cáo trạng truy tố. Các bị cáo nhất trí nội dung bản Cáo trạng cũng như bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và không có tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Đối với ông Dương Trọng Đ là Công an huyện Đ đã bị các bị cáo Quàng Văn D, Quàng Văn T2 thực hiện hành vi chửi bới, dùng tay đấm vào kính mũ bảo hiểm và vào mặt ông Đ; trong quá trình giải quyết vụ án ông Dương Trọng Đ có đơn từ chối giám định sức khoẻ và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khoẻ nên không có căn cứ xác định ông Đ là bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử xác định ông Dương Trọng Đ là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia tố tụng được Tòa án triệu tập đến phiên tòa. Tòa án đã triệu tập hợp lệ người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Trong giai đoạn điều tra vụ án đã có lời khai của họ thể hiện trong hồ sơ. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử và công bố lời khai của họ tại phiên tòa.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa các bị cáo Quàng Văn D, Quàng Văn T2 đã khai nhận: Vào hồi 14 giờ 17 phút ngày 04/02/2025, tại khu vực đường liên bản thuộc bản P, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, tổ công tác tuần tra kiểm soát giao thông của Công an huyện Đ (cũ) tỉnh Điện Biên thực hiện nhiệm vụ xử lý hành chính đối với Lò Văn M về hành vi chở quá số người quy định và sử dụng chất kích thích (cồn) khi tham gia giao thông thì đồng chí Dương Trọng Đ (thành viên của tổ công tác) bị Quàng Văn T2 có hành vi giằng, giữ phương tiện vi phạm, chửi bới tổ tuần tra, dọa đấm và dùng tay phải đấm về phía tổ tuần tra, dùng tay đập trúng kính mũ bảo hiểm của đồng chí Đ; Quàng Văn D dùng tay phải đấm một cái vào má trái của đồng chí Đàn, mục đích để cản trở việc tổ công tác thực hiện nhiệm vụ.

Lời khai nhận tội của các bị cáo trước phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản khám nghiệm hiện trường, cũng như Cáo trạng số 10/CT-VKSĐB-P2 ngày 12/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo về tội "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà các bị cáo Quàng Văn D, Quàng Văn T2 thực hiện đã phạm vào tội "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Điều 330 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm…".

[2] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng, những hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, dùng vũ lực cản trở người thi hành công vụ, gây thiệt hại về sức khỏe cho người thi hành công vụ. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động của nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công, xâm phạm hoạt động đúng đắn của cơ quan, người có thẩm quyền trong việc bảo vệ trật tự, gây mất an ninh, trị an tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý các bị cáo nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, nhằm răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Đây là vụ án đồng phạm, các bị cáo Quàng Văn D, Quàng Văn T2 đều là người thực hành, cùng thực hiện hành vi phạm tội và không có sự bàn bạc, thống nhất từ trước.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo Quàng Văn T2 có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo Quàng Văn D có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 12 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 53/2021/HS-ST ngày 26/11/2021 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà bị cáo lại tiếp tục vi phạm pháp luật bằng hành vi chống người thi hành công vụ.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Quàng Văn D, Quàng Văn T2 không phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Quàng Văn D, Quàng Văn T2 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Quàng Văn T2 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Quàng Văn D có bố đẻ là Quàng Văn T được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhì nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Quàng Văn D tuy không có tiền sự nhưng đã 01 lần bị kết án, bị cáo Quàng Văn T2 phạm tội lần đầu ít nghiêm trọng, do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù giam đối với các bị cáo Quàng Văn D, Quàng Văn T2 theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về phần hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Dương Trọng Đ không yêu cầu bồi thường, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về việc xử lý vật chứng của vụ án.

- Đối với chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi 10, màu xám của chị Quàng Thị T1, do chị T1 sử dụng điện thoại để quay camera phát trực tiếp lên trang Facebook "Quang Thich", có những lời nói chứa thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của các đồng chí trong tổ công tác tuần tra kiểm soát của Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Đ (cũ), nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[7] Các vấn đề khác của vụ án:

- Đối với những người liên quan trong vụ án gồm: Lò Văn Ọ, Quàng Văn T4, Quàng V, Lò Văn H3, Lò Văn S, Quàng Văn H2 có hành vi giằng giữ chiếc xe vi phạm đẩy vào nhà Quàng Văn T4, lôi kéo, xô đẩy các đồng chí trong tổ tuần tra để xin bỏ qua các lỗi vi phạm của người vi phạm. Quàng Việt A1, Lò Văn H3 còn giật camera và Quàng Văn H2 giằng gậy của đồng chí cảnh sát giao thông nhưng không được, Quàng Văn T4 còn đẩy đồng chí cảnh sát giao thông trong cổng nhà để xin bỏ qua lỗi cho Lò Văn M. Hành động của những người này làm ảnh hưởng đến quá trình thực hiện nhiệm vụ của các đồng chí trong tổ tuần tra, tuy nhiên chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 15/4/2025, Phòng K, Công an tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn Ọ, Quàng Văn T4, Quàng V, Lò Văn H3, Lò Văn S, Quàng Văn H2 về hành vi *Cản trở hoặc không chấp hành yêu cầu thanh tra,*

kiểm tra, kiểm soát hoặc nhiệm vụ khác của người thi hành công vụ theo quy định của pháp luật, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP, hình thức: Phạt tiền.

- Khi xảy ra sự việc, chị Quàng Thị T1 là vợ của Quàng Văn D có hành vi sử dụng điện thoại cá nhân truy cập vào tài khoản Facebook rồi phát trực tiếp trong thời gian 01 phút 49 giây trên mạng xã hội Facebook về việc người dân giằng co với tổ công tác, sau đó chị T1 nhiều lần chỉnh sửa tiêu đề của video phát trực tiếp đó để nói không đúng sự thật và xúc phạm các đồng chí cảnh sát giao thông trong tổ công tác. Qua điều tra, xác minh hành vi của chị T1 chưa đến mức phải chịu trách nhiệm hình sự. Ngày 15/4/2025, Phòng K Công an tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chị Quàng Thị T1 về hành vi *Cung cấp, chia sẻ thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức, danh dự, nhân phẩm của cá nhân*, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 101 Nghị định 15/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 14/2022/NĐ-CP, hình thức: Phạt tiền.

- Quá trình điều tra xác định Quàng Văn D dương tính với ma túy. Dẫn khai đã sử dụng ma túy trước đó, mua của người không quen biết. Ngoài lời khai của D không có tài liệu nào khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định người đã bán ma túy cho D. Ngày 15/4/2025, Phòng K, Công an tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Quàng Văn D về hành vi *Sử dụng trái phép chất ma túy,* hình thức: Cảnh cáo.

- Đối với Lò Văn M là người điều khiển xe máy có hành vi chở theo 02 người trên xe và Điều khiển xe trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn. Đội Cảnh sát giao thông – trật tự Công an huyện Đ (cũ) đã tham mưu lãnh đạo Công an huyện Đ ra Quyết định xử phạt theo quy định của Nghị định 168/2024/NĐ-CP của Chính phủ. Lò Văn M không có hành vi cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của tổ tuần tra kiểm soát nên không đề cập xử lý.

- Đối với chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu TECNO POP 5LTE, màu xanh thu giữ của chị Quàng Thị T1, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bà Lò Thị H5 (mẹ đẻ của Quàng Thị T1), bà H5 không biết chị Thích M1 sử dụng vào mục đích gì. Ngày 16/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã trả lại cho bà Lò Thị H5 theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 1197/QĐ-CSHS.

[8] Về án phí: Các bị cáo Quàng Văn T2, Quàng Văn D là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Quàng Văn T2, Quàng Văn D.

[09] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên Công an tỉnh Điện Biên; Kiểm sát viên; Viện kiểm sát nhân nhân tỉnh Điện Biên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Quàng Văn D, Quàng Văn T2 phạm tội "*Chống người thi hành công vụ*".

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Quàng Văn D 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/02/2025.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Quàng Văn T2 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi 10, màu xám của chị Quàng Thị T1, sinh năm 1990, trú tại: Bản P, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

(*Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 13/5/2025).*

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Quàng Văn D, Quàng Văn T2.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/6/2025);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I (Tòa án nhân dân tối cao);
- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên (PC 02);
- Các bị cáo;
- Người có QL và NVLQ;
- Người có NVLQ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- UBND xã T;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Lưu HSVA, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Thị Thu Hằng